

Số: **02/2024/QĐCNTTLH**

*L, ngày 07 tháng 11 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Chủ  
Thị L1 và anh Bùi Bằng H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Chủ Thị L1;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Chủ Thị L1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 4, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Và anh Bùi Bằng H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu 4, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chủ Thị L1 và anh Bùi Bằng H.

- Về con chung: Chị Chủ Thị L1 và anh Bùi Bằng H thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là Bùi Bằng D, sinh ngày 02/5/1995 và Bùi Thảo C, sinh ngày 28/3/2008. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận:

Đối với cháu Bùi Bằng D, sinh ngày 02/5/1995: Không đề nghị Tòa án giải quyết vì cháu D đã thành niên.

Đối với cháu Bùi Thảo C, sinh ngày 28/3/2008: Giao cho chị Chử Thị L1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu C thành niên. Anh Bùi Bằng H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L1 vì chị L1 tự nguyện không yêu cầu.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Chử Thị L1 và anh Bùi Bằng H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện L;
- UBND xã T, huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Hồng Ngân**

